

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 06/2017/HSST

Ngày: 30/3/2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng.

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Trung Lan.

2/ Ông Đinh Trọng Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 ngày 30 tháng 3 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2017/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2017 đối với:

* Bị cáo **ĐỖ TRUNG K** – Sinh năm: 19; Nơi sinh: Hà Nội.

HK thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố A – thị trấn Đ- Đạ Tẻh – Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12

Con ông Đỗ Anh B– Sinh năm 1950 và bà Lưu Thị T – Sinh năm 1952.

Vợ: Đào Hoàng Y – Sinh năm 1988 (*Đã ly hôn*).

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 28/7/2011, bị TAND huyện Đạ Tẻh xử phạt 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 16/9/2014, bị TAND huyện Đạ Tẻh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại “*Có mặt*”.

* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn Q– Sinh năm: 1984.

Trú tại: Tổ dân phố B – TT. Đ – Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “*Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*”.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 14/12/2016, Đỗ Trung K điều khiển chiếc xe máy hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 20M2-8045 chở Võ Viết H đi vào hẻm H Khang thuộc Tổ dân phố 5B, Thị trấn Đa Tềh, huyện Đa Tềh để tìm mua chim Chích choè lửa. Khi đi đến cuối đường, H thấy nhà anh Nguyễn Văn Q không đóng cửa nên đi vào nhà thì thấy anh Q đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh để một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand đang sạc pin. Hoàng nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài nhưng do sợ anh Q biết mặt nên đi ra nói K vào lấy trộm. Nghe H nói, K đi vào trong nhà đến vị trí anh Q để điện thoại tháo dây sạc pin, lấy điện thoại rồi đi ra ngoài lên xe cùng H bỏ chạy về nhà trọ Phong An ở Thôn 4, xã Đa Kho, huyện Đa Tềh. Khi về gần đến phòng trọ, H xuống xe đi về nhà, còn K mang chiếc điện thoại vừa lấy trộm được gửi cho Trịnh Thị Th ở gần phòng trọ với K rồi đi về phòng trọ ngủ. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Q đã trình báo với cơ quan chức năng. Tại cơ quan điều tra, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đa Tềh xác định giá trị chiếc điện thoại mà K chiếm đoạt là 2.220.000 đồng (*Hai triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 28/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tềh đã quyết định truy tố bị cáo Đỗ Trung Kiên có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đa Tềh để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tềh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Trung K từ 30 (*ba mươi*) tháng đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 14/12/2016, lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn Văn Q trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand của anh Q có giá trị là 2.220.000 đồng (*Hai triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng*) và bị cáo K thừa nhận vào năm 2014 bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích đến ngày 14/12/2016 bị cáo lại phạm tội do cố ý. Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Đỗ Trung K đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo K đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Không những vậy, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa

phương. Từ năm 1998 đến năm 2014, bị cáo K đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về các tội danh khác nhau, trong đó hiện nay bị cáo Kiên có 02 tiền án: Vào năm 2011 bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, năm 2014 bị cáo lại tái phạm bị xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, đến ngày 14/12/2016 bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản có giá trị là 2.220.000 đồng, cho thấy bị cáo là người rất coi thường pháp luật và hơn nữa hiện nay bị cáo K đang nghiện ma túy. Do đó cần phải cách ly bị cáo K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, vừa để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo thành người hữu ích cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo vì: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, còn có đối tượng Võ Viết H là người đã chỉ chỗ cho bị cáo K lấy trộm chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Văn Q. Tuy nhiên, sau đó H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với hành vi của H trong vụ án này.

Ngoài ra, trong vụ án còn có Trịnh Thị Th là người đã cất, giữ chiếc điện thoại di động do bị cáo Kiên trộm cắp mà có. Tuy nhiên, chị Th không biết đây là tài sản do bị cáo K phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Th là phù hợp.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là anh Nguyễn Văn Q đã nhận lại chiếc điện thoại di động của mình và không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường gì thêm là phù hợp.

*** Về vật chứng vụ án:** Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand màu đen xám. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 20M2-8045 và 01 mũ bảo hiểm màu hồng. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy này là của ông Đỗ Anh B (là bố ruột của bị cáo K) cho bị cáo K mượn để đi lại và không biết bị cáo K sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tả đã trả lại chiếc xe máy và mũ bảo hiểm cho ông B là phù hợp.

*** Về án phí:** Cần buộc bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Trung K 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kiên phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày trồn kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo nội dung bản án lên tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD;
- VKSND huyện Đa Tẻh;
- Công an huyện Đa Tẻh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng